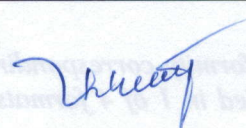
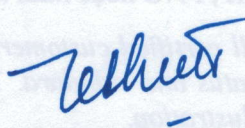


**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN**  
**GUIDE FOR USE OF MARKS**

**1. MỤC ĐÍCH / PURPOSE**

Hướng dẫn này quy định cách thức sử dụng DẤU CHỨNG NHẬN của đơn vị chứng nhận cho khách hàng của PQI. / The guide determines rules for using the CERTIFICATE MARKS for customer of PQI.

**2. THEO DÕI PHIÊN BẢN & PHÊ DUYỆT / VERSION TRACKING & APPROVAL**

Người Lập / Made by	Phê Duyệt / Approved by
 <b>Nguyen Van Luong</b>	 <b>Vu Thi Le Thuy</b>

Phiên bản Version	Ngày Date	Nội dung thay đổi Content of change	Phê duyệt Approved by	Ghi chú Note
02	25.10.2022	Quy tắc sử dụng dấu kết hợp	Vu Thi Le Thuy	
03	05.01.2023	Bổ sung mẫu dấu chứng nhận OHSMS		
04	20/09/2024	Cập nhật quy tắc sử dụng dấu FSMS		

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN

### GUIDE FOR USE OF MARKS

### 3. NỘI DUNG / CONTENT

#### 3.1 Chính sách của PQI Việt Nam

##### *Policy of PQI Vietnam*

- a. Tất cả các khách hàng đã chứng nhận sẽ được cấp Dấu chứng nhận phù hợp tương ứng với tình trạng và tiêu chuẩn chứng nhận. Dấu chứng nhận được cung cấp dưới 1 trong 4 định dạng: JPG, GIF, PNG hoặc hình ảnh minh họa.

*All certified customers will be issued a Mark of conformity corresponding to the certification status and standard. The certification mark is provided in 1 of 4 formats: JPG, GIF, PNG or illustration.*

- b. Những khách hàng được đánh giá chứng nhận bởi PQI Việt Nam (cụ thể là những khách hàng sở hữu Giấy chứng nhận của PQI Việt Nam) được phép sử dụng Dấu chứng nhận của PQI Việt Nam cho mục đích truyền thông. Việc quảng cáo về hệ thống quản lý đã được chứng nhận của doanh nghiệp phải thật minh bạch, và không được phép gây hiểu lầm rằng sản phẩm của doanh nghiệp đó đã được chứng nhận.

*Customers who are audited and certified by PQI Vietnam ((specifically, customers who own the Certificate of PQI Vietnam) is allowed to use the Certification Mark of PQI Vietnam for communication purposes. The advertisement of the enterprise's certified management system must be transparent, and must not mislead that the company's products are certified.*

- c. Dấu chứng nhận hoặc chứng chỉ của PQI không thể được sử dụng bởi các tổ chức nhà thầu phụ hoặc các đối tác không có trong phạm vi của chứng chỉ.

*The PQI certification mark or certificate cannot be used by subcontracting organizations or partners not covered by the certificate.*

- d. Biểu tượng thương hiệu (Logo) của PQI Việt Nam không được thể hiện trên Giấy chứng nhận sự phù hợp hay Giấy chứng nhận phân tích khác.

*The brand symbol (Logo) of PQI Vietnam is not shown on the Certificate of Conformity or other Certificate of Analysis.*

- e. Khách hàng được chứng nhận không được sử dụng Dấu chứng nhận PQI cho các báo cáo của phòng thí nghiệm hoặc chứng nhận kiểm tra, hiệu chuẩn hoặc kiểm tra trong phòng thí nghiệm.

*Certified customers may not use the PQI Mark for laboratory reports or certification of testing, calibration or laboratory testing.*

- f. Không được sử dụng làm chứng nhận sản phẩm

*Do not use as product certification*

- g. Không đưa ra hoặc không cho phép tuyên bố sai lệch về chứng nhận của mình;

*Do not make or allow false claims about your certification;*

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN

### GUIDE FOR USE OF MARKS

- h. Không sử dụng hoặc cho phép sử dụng tài liệu chứng nhận hoặc bất cứ phần nào trong tài liệu chứng nhận theo cách sai lệch;

*Do not use or permit the use of certification documents or any part of the certification document in a misleading manner;*

- i. Ngay khi hủy bỏ chứng nhận, ngừng sử dụng tất cả các hình thức quảng cáo có đề cập đến chứng nhận, theo chỉ dẫn của tổ chức chứng nhận /

*As soon as the certificate is revoked, stop using all forms of advertising that mention certification, as directed by the certification body*

- j. Sửa đổi tất cả các nội dung quảng cáo khi phạm vi chứng nhận đã bị thu hẹp;

*Modify all advertising content when the scope of certification has been narrowed;*

- k. Không cho phép sử dụng việc viện dẫn chứng nhận hệ thống quản lý theo cách hàm ý là tổ chức chứng nhận cấp chứng nhận cho sản phẩm (bao gồm cả dịch vụ) hoặc quá trình

*References to management system certification are not permitted in a way that implies the certification body certifies the product (including services) or process*

- l. Không được hàm ý là chứng nhận áp dụng cho các hoạt động và địa điểm nằm ngoài phạm vi chứng nhận;

*Do not imply that certification applies to activities and the location is outside the scope of certification;*

- m. Không được sử dụng chứng nhận theo cách có thể làm cho tổ chức chứng nhận và/hoặc hệ thống chứng nhận mang tiếng xấu và mất lòng tin với công chúng.

*The certification must not be used in a manner that would give the certification body and/or the certification system a bad reputation and distrust of the public.*

- n. Giấy chứng nhận của các tổ chức không thực hiện các yêu cầu của hướng dẫn này sẽ bị đình chỉ, hủy bỏ hoặc thu hồi.

*Certificates of organizations that fail to fulfill the requirements of this guide will be suspended, revoked or revoked.*

- o. Dấu chứng nhận của PQI Việt Nam không được in trên sản phẩm hoặc bao bì chính - nơi ghi chú thông tin hoặc hướng dẫn sử dụng cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, với những tổ chức muốn chứng tỏ rằng sản phẩm của mình được sản xuất dưới hệ thống quản lý áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001 và/ hoặc ISO 14001 thì có thể sử dụng Dấu chứng nhận trên bao bì phụ hoặc bao bì vận chuyển (ví dụ các loại bao bì mà người tiêu dùng không đọc) ghi rõ thông báo thích hợp về sản phẩm (xem minh họa phía dưới). Xin lưu ý rằng trên bao bì chính có thể ghi thông báo chung chung về sản phẩm, nhưng không được sử dụng Dấu chứng nhận.

*The certification mark of PQI Vietnam is not printed on the product or the main packaging - where information notes or user instructions are given to consumers. However, for organizations*

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN

### GUIDE FOR USE OF MARKS

*that want to demonstrate that their products are manufactured under a management system that applies ISO 9001 and/or ISO 14001 standards ... then the Certification Mark can be used on the secondary packaging or shipping packaging (e.g. packaging that consumers don't read) specify the appropriate product notice (see illustration below).*

### 3.2 Các quy tắc cho việc sử dụng Dấu chứng nhận PQI được đưa ra dưới đây

*The rules for the use of the PQI Certification Mark are given below*

Sử dụng dấu chứng nhận <i>Use the certification mark</i>	Trên sản phẩm <i>(*a)</i> <i>On the product (*a)</i>	Trên các gói như hộp lớn để vận chuyển sản phẩm (*b) <i>On packages such as large boxes for product shipping (*b)</i>	Trên các tài liệu khác phục vụ quảng cáo (*c) <i>On other advertising materials (*c)</i>
Không giải thích <i>No explanation</i>	Không được sử dụng <i>Do not use</i>	QMS/EMS: Được sử dụng <i>QMS/ EMS: Used</i> FSMS: Không được sử dụng <i>FSMS: Do not use</i>	QMS/EMS: Được sử dụng <i>QMS/ EMS: Used</i> FSMS: Không được sử dụng <i>FSMS: Do not use</i>
Với tuyên bố (*d) <i>With statement (*d)</i>	Không được sử dụng <i>Do not use</i>	QMS/EMS: Được sử dụng <i>QMS/ EMS: Used</i> FSMS: Không được sử dụng <i>FSMS: Do not use</i>	QMS/EMS: Được sử dụng <i>QMS/ EMS: Used</i> FSMS: Không được sử dụng <i>FSMS: Do not use</i>

\*a. Sản phẩm, có thể là vật lý có sẵn hoặc có thể bên trong một gói hoặc hộp. Loại nhãn hoặc tấm nhận dạng được coi là một phần của sản phẩm. Bao bì sản phẩm được coi là có thể được gỡ bỏ mà không làm hỏng sản phẩm.

*The product, which may be physically available or may be inside a package or box. The type of label or identification plate that is considered part of the product. Product packaging is considered to be able to be removed without damage to the product.*

\*b. Có thể là gói bên ngoài được coi là không đến tay người dùng cuối hoặc trên các phương tiện vận chuyển như xe tải, xe chở hàng; hoặc trên các bảng hiệu và cờ hiệu của Công ty.

*It is possible that the external package is considered not to reach the end user or on vehicles such as trucks, vans; or on Company signs and flags.*

\*c. Ví dụ như: Trên brochure hay bìa giới thiệu, tờ rơi, báo cáo của doanh nghiệp hoặc trên danh thiếp; hoặc trên tài liệu quảng cáo hoặc trang website điện tử của doanh nghiệp; hoặc trên các gian hàng triển lãm

*Eg: On brochures or brochures, leaflets, business report or on business card; or on the company's brochures or electronic website; or on exhibition booths.*

\*d. Dấu chứng nhận cùng với thông tin trình bày về sản phẩm:

Đối với những doanh nghiệp muốn thể hiện rằng sản phẩm của họ được sản xuất dưới hệ thống quản lý được đánh giá chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 14001 hay/ và ISO 45001 mà không sử dụng Dấu chứng nhận ở trên thì những tuyên bố sau đây cần được trình bày trên cả sản phẩm và bao bì tương ứng: *Sản phẩm/ Dịch vụ này đã được sản xuất/ cung cấp dưới sự kiểm soát thiết lập bởi hệ thống quản lý chất lượng/ môi trường/ an toàn sức khỏe nhờ nôiên được PQI*

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN

### GUIDE FOR USE OF MARKS

chứng nhận phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001/ ISO 14001/ ISO 45001 Giấy chứng nhận số xxxxx cấp bởi PQI Việt Nam.

*Certification mark with product presentation information:*

*For company that want to show that their products are produced under the management system are audited and certified according to ISO 9001, ISO 14001 or/and ISO 45001 without using the above Certification Mark, the following statements should be displayed on both the product and its respective packaging: This product/service has been manufactured/provided under the control established by the quality/environment/ Occupational Health and safety management system certified by PQI in accordance with ISO 9001/ ISO 14001/ ISO 45001 Certificate number xxxxx issued by PQI Vietnam*

3.3 **Dấu chứng nhận PQI** có thể được sử dụng trong các hình dạng, màu sắc sau đây và trên nền trắng

*The PQI certification mark can be used in the following shapes, colors, and on a white background*



**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN**

**GUIDE FOR USE OF MARKS**

**3.4 Quy tắc sử dụng dấu kết hợp**

**Rules for using combined marks**

Biểu tượng của dấu công nhận BoA luôn được sử dụng đi kèm với dấu chứng nhận của PQI Việt Nam gọi là Dấu chứng nhận kết hợp. Dấu chứng nhận kết hợp phải luôn được thể hiện trong khung như ví dụ bên dưới (theo quy định AR03: Quy Định Sử Dụng Biểu Tượng Và Dấu Hiệu Công Nhận Cho Tổ Chức Chứng Nhận).

*The symbol of the BoA accreditation mark is always used in conjunction with the certification mark of PQI Vietnam called the combined Certification Mark. The combined certification mark should always be shown in the frame following the example below (according to regulation AR03: Regulations on the Use of Symbols and Accreditation Marks for Certification Bodies)*



*Ví dụ: Dấu chứng nhận kết hợp gồm Biểu tượng Công nhận BoA và Dấu chứng nhận của PQI Việt Nam phải luôn được thể hiện như mẫu bên / Eg: The combined certification mark includes the BoA Accreditation Mark and the PQI Vietnam Certification Mark must always be shown as side form*

